Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GERANT

NĂM THỨ SÁU SỐ 527 — MỖI SỐ NĂM XU — 千申年九月初六日 — NGÀY THỨ TƯ 5 OCTOBRE 1932

GIÁ BÁN
ĐÔNG-PHÁP NGOẠI-QUỐC
Một năm 6$00
Sáu tháng 3.50
Ba tháng 1.80 2.00
Mua báo phải trả tiền trước. Thơ từ mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN
敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN
BÁO-QUÁN Số 171, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giấy thép nói: số 42
Giấy thép: TIENGDAN — Huế
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Cái gì mà trong xã-hội đã cần đến, thì cái ấy tất phải xuất hiện.

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº A-733

VẤN-ĐỀ LẬP-HIẾN Ở XỨ TA
ĐÃ THỰC-HIỆN CHƯA?

Vấn đề « Lập hiến » ở xứ ta xuất hiện trên mấy năm nay mà càng ngày càng thấy nảo nhiệt. Nào là viện Dân biểu thỉnh cầu, nào là các nhà báo bàn giải, cho đến người Pháp sang khảo sát tình hình xứ này như từ tước De Lapomarède cũng nhận rằng công việc cải cách xứ này cần phải có viện Dân biểu dùng dắn và theo chánh thể phân quyền (một đoạn nói chuyện đăng báo Tiếng-dân số 498 ra ngày 25-6-32). Mà các nhà thủ hiến thay mặt cho chánh phủ Bảo hộ đối với vấn đề này cũng kỳ hứa sau đức Bảo-đại về sẽ định. Mới rồi chỉ dụ đức Bảo-đại phát hành ngày 10-9-32, về vấn đề Lập hiến, Ngài cũng nhận là một việc nhân dân phần nhiều trông mong. Ngài vẫn không bỏ qua. Ngài lại nói: « Cái vấn đề phải thận trọng và cần phải biết đến nơi mục đích, ai phải có giao thiệp với mọi người, mình đạt thời cuộc mới được ».

Thế là vấn đề Lập hiến ở xứ ta đã thành vấn đề, chỉ có cái ngày thực hành sớm hay muộn, và công việc sắp đặt hay hay dở mà thôi, chớ không thể chối rằng vấn đề ấy là không quan hệ được.

Bất kỳ quốc gia hay dân tộc nào, phàm chế độ, phong tục, học-thuật công nghệ.... cái gì thuở nay trong xứ chưa từng có mà hốt nhiên xuất hiện, hoặc tự ngoài đưa đến, hoặc tự mình rước về chẳng hạn, nếu như không hợp với tâm lý dân tộc, hoặc trái với hoàn cảnh xã hội mà ai cũng nhận là có hại, thì dầu có xuất hiện cũng như bóng mây hơi nước, thoạt qua trong một chốc tạm thời thôi, không sao tồn tại được.

Trái lại, cái gì xuất hiện dầu tiên một vài người đề xướng, lần lần kẻ nghe người nói phần đông có chiều xu hướng, tỏ ra trong xã hội ấy như cần đến đều ấy như khát mà cần uống, đói mà cần ăn, thì cái đều cần ấy tự nhiên thành ra vấn đề, mà thế nào trước sau cũng hóa nên sự thực, không có sự gì ngăn trở được. Vấn đề Lập hiến ở xứ ta trên nền chánh trị ngày nay đã bày tỏ ra cái cách như cần ấy.

Muốn biết việc sau, thử xem trong việc trước, cái sức mạnh của sự cần ấy ra thế nào:

1) Hán học nước ta, trên ngàn năm phụng làm quốc giáo, gốc sâu rễ bền là giường nào, mà trong xã hội đã cần đến chữ tây chữ quốc ngữ, thì Hán học tự nhiên gác vào một xó, nhường chỗ để cho cái học « a b c » kia một mực thông hành.

2) Công thương ở xứ ta, thuở nay ai cũng cho là nghề mạt, chỉ biết chuộng anh sĩ mà thôi. Vậy mà con đường thực nghiệp đã thành sự cần dùng trong xã hội thì tự nhiên người ta xu hướng theo, mà xô đổ bao nhiêu cái hư vinh của bọng sĩ kia để chiếm phần thế lực và sang trọng.

3) Âu trang thể phát, lúc mới xuất hiện, phần đông cho là quái lạ. mà lần lần hoàn cảnh trong xã hội đã cần đến, thì không bao lâu mà thành ra cái tục thông hành.

4) Buồng sâu cửa kín, trọn đời ở trong xó nhà, là lễ giáo của phụ nữ ở xứ ta, xem việc học là việc riêng, là cái quyền đặc biệt của đàn ông mà đàn bà không được dự đến. Thế mà trong xã hội đã cần đến nữ học thì bọn quần xoa kia tự nhiên đua nhau mà trồi dần lỏ mặt, chen chưn với bạn mày râu, không ai lấy lẻ xưa mà ngăn đón được.

Kể qua 4 điều trước tai mắt công chúng mà xứ ta đã trải qua, đủ chứng rằng: **cái gì mà xã hội đã có chiều nhu cần thì tất nhiên có cái mảnh lực vô hình, ngầm ngầm xô đẩy mà trước sau cũng hiện ra sự thực.** Vấn đề Lập hiến trên nền chánh trị ta ngày nay, cũng không sao tránh khỏi cái công lệ ấy. Ngọn nước đương lên, mở đường cho nó được lưu thông, hơn là ngăn đón mà sinh ra cái vạ tràn bờ chảy bậy. Ai là kẻ thức thời há không xem trước xét sau, trông cái triều lưu mà xoay chuyển cho được thích hiệp sao?

Khí-ưu-Sinh

T. B. — Kỳ giả viết bài này xong, thì vừa nghe mấy ông Dân biểu đang soạn một bản dự thảo hiến pháp để trình lên Kim-thượng và Chánh phủ duyệt lại. Chưa rõ bản thảo ấy thế nào.

Cùng độc-giả Tiếng-dân trong Nam

Quí độc giả *Tiếng-Dân* trong Nam, đã mấy năm nay, người gởi tiền trả trước vẫn nhiều mà người còn để chậm trễ cũng bộn, lâu nay chúng tôi chỉ gởi thơ nhắc chừng mà thôi. Nay bản báo ủy ông *Hồ Hữu-Nhỏ*, chủ nhà hàng « *Vi-Tiến* », số nhà 42, đường Amiral Courbet *Saigon*, là người Trung-kỳ, thu hộ số tiền báo các độc giả còn thiếu. Bản báo có giao cho ông một quyển sổ liệt tên họ người còn thiếu tiền và một quyển biên lai có đóng dấu *Tiếng Dân* làm tin, vậy xin các độc giả chiếu cố cho, bản báo rất cảm ơn

TIẾNG-DÂN

VỆ-SINH THƯỜNG-THỨC

Mấy đều thiết-yếu nên biết về cách đề-phòng bệnh Thương-hàn sưng phổi
(Fièvre typhoïde)
tục gọi
THƯƠNG-HÀN NHẬP-LÝ

Bệnh nầy đau dai lắm, thường quá một tháng mới hết, rất nặng, làm cho nhiều người bị thiệt mạng. Hiện nay rải rác có bộn người đau, vậy nên biết cách giữ phòng trước thì hơn:

Không nên ăn rau sống;

Không nên uống nước lạnh. Nấu nước cho thật sôi, để nguội mà uống. *Chớ thêm nước lạnh vào*;

Cá, tôm, sò, hến, phải nấu chín mà ăn, chớ nên ăn gỏi sống;

Đồ ăn nên đậy kỹ chớ để ruồi đậu vào;

Nhớ dùng xà-bong rửa tay cho kỹ rồi hãy ngồi lại mâm cơm;

Áo quần, mền chiếu của người bệnh nên trụng bằng nước sôi, chớ dùng lẫn lộn trong nhà;

Nước tiểu, đờm và phân của người bệnh nên dựng riêng một cái, bỏ vôi bột vào nấu sôi, rồi chôn đi cho sâu, chớ đổ bậy.

Nhà nào có bệnh ấy phải giữ theo các phép nói trên thì mới khỏi lây.

Y-sĩ H. M. L.

Việc giáo dục ở Trung-hoa

Hiện chính-phủ Nam-kinh đương trù tính một việc cải cách rất to lớn quan hệ trong việc giáo dục ở trong nước. Bản giáo dục của Quốc-dân đảng đương xét bản dự luật nói bắt đầu từ năm học sau, các cao đẳng và trung đẳng học đường tạm không nhận những học sinh mới về khoa luật và khoa văn chương; trái lại chỉ chú trọng về các khoa công nghệ, canh nông, y học đặng tạo những tay chuyên môn về khoa học.

Xem thế thì các nhà chính trị ở Trung-hoa quyết dùng những phương pháp đặng làm cho việc giáo dục hiệp với những sự nhu cầu trong nước.

Ông Chang-Chi, một tay có thế lực trong ban Chấp hành Quốc dân đảng đã tuyên bố trên các báo rằng theo ý ông thì phải tạm đình trong 20 năm về việc học về triết lý, chính trị, để chuyên về khoa học công nghệ. Ông lấy gương Nga-Xô-Viết mà nói quyết rằng đến cần nhứt của Trung-hoa hiện giờ là máy móc, và người chuyên môn coi quản máy móc.

Một cuộc điều tra trong đám học sinh Trung-hoa

Hiện ngày nay, phần đông học sinh Trung-hoa chỉ thích các học thuyết chính trị xã hội, mà lơ-là về bên khoa học. Cuộc điều tra tổ chức trong đám học sinh trường Cao đẳng Bắc kinh đã chứng điều ấy. Theo những thơ trả lời đã tiếp được thì học sinh Trung hoa thiếu khoa chính trị học lắm lắm. Họ bàn về chương trình năm năm của Nga, về chính trị Âu-châu về trận đại chiến có thể xảy ra sau những việc ở Mãn-châu. Chỉ có hai người học đành thích khoa học mà thôi.

Nhiều bức thơ trả lời khác cũng thú lắm. Trả lời câu hỏi: « thích nước nào hơn », trong 50 người, có 24 người nói thích Nga-Xô-Viết, 14 người nói thích Huê kỳ, 5 người nói thích Nhật, 2 người nói thích Pháp và Anh, Đức. Thổ nhĩ kỳ và Ấn-độ cũng được kể vào.

Trong các nhà chính trị, học giả..., có danh tiếng ngoại quốc, ông Hoover được nhiều phiếu nhứt, kế đến ông Gandhi và nhà triết học Mỹ John Dewey Mấy ông sau nầy, mỗi ông chỉ có 3 phiếu; Edison, Lénine, Bonkharine, Ramsay Macdonald, Bertrand Russel và Staline, mỗi ông được 2 phiếu; Trotsky, Bogdanoff H. G. Wells, Mussolini, Mustapha Kémal Henderson, Wodrow, Bruning, John Doe, Keleler, mỗi người chỉ được có một phiếu.

CHUYỆN ĐỜI

Câu chuyện «khen mù»

Tiếng Annam ta, có tiếng người ta thường nói quen mà ở trong có lắm nghĩa hay, nên không xét thì không thông rõ; tiếng « khen mù » cũng là một tiếng trong trăm ngàn tiếng khác.

Một bữa nọ, 2 cậu học trò ngồi nói chuyện quốc ngữ, nhân cải nhau cái nghĩa chữ « mù » trên, cậu B nói:

— Tiếng mù đó là một tiếng trạng-từ (adverbe), dùng để giúp nghĩa cho một tiếng khác. Khen mù nghĩa là khen nhiều, khen dấu lên, như nói người nọ chạy mù, hay là cái chong chóng nó xoay mù v. v. Tiếng « mù » ấy giúp cho tiếng khen kia mà tả được một cách dồi dào, không phải là có ý chê....

Cậu X cải lại nói:

— Chữ « mù » vẫn có một nghĩa như anh nói, song xét cho đến gốc thì chữ mù (aveugle) là do tiếng mất mù mà ra. Tiếng mất mù đó lại gốc do tiếng mù trời (brouillard). Vì vậy mà tiếng mù này có thể dùng như hình dung từ (adjectif) hoặc danh từ (nom). Bởi vậy nên nói «khen mù» tức hàm cái ý chê, nghĩa là không thấy cái gì tỏ ràng mà nhắm mắt tán dương ca tụng như đứa mù vậy.

Nghe lời nói nhau trên, ký giả cho 2 cậu nói đều đúng nghĩa mà cái nghĩa cậu X giải là suy tìm đến nguồn gốc, vì ký giả có nghe ông già nhà quê học chuyện một ông thầy bói đủ làm chứng cái nghĩa chữ « mù » nói trên:

Ai lại lạ gì cái nghề của bác mù kia thường bày cách nói dựa để kiếm xu, chỉ mượn cái tiếng số quẻ để đánh lừa công chúng; đại để như người tới bói quẻ, dàn ông đàn bà hoặc người sang hèn thế nào thì có thằng nhỏ làm dấu cho biết trước, rồi bói gia sự thì thấy dở mờ mà bếp nói ra còn bói công danh thì thấy nói việc thăng quan hay đáng chức v. v.. Một ngày nọ trong tổng có ông nhà giàu mời thầy tới nhà coi quẻ. Thầy vẫn thuở nay chưa biết ông ấy là người thế nào song có nghe tiếng giàu và cũng nghe lóm ông ấy mấy người con, nhà trở hướng về ngõ nào, cùng trong vườn có cái ao cái giếng gì đó.

Khi tới, thầy nói dựa một đôi chuyện và muốn được món tiền thưởng, nên cố khen cho vui lòng ông kia. Trông cái quẻ thầy khen quẻ ốt, ấy là phần việc của thầy, thời cũng không nói làm gì. Ai có những cái thầy thật không biết chi cả mà thầy cũng cứ khen. Mời ăn cơm, thầy đứng dậy nó: « Ngài làm gì cái tiệc: hậu quá! » Lại chỗ bức tường, rờ đụng bức tranh, thầy nói: «Ủy chà, bức tranh thiệt đẹp!» Thằng Mồng nhắc thầy khéo đụng tấm ảnh, thầy bèn nói: «Tấm ảnh thiệt tuyệt đời!» Kế đó thầy khen nào nhà kiểu kiến trúc kì cảo nào bình hoa chưng cách lịch sự, nào đèn điện sáng, cho đến tường ông khôi ngô, lượng ông khoan hồng đại độ, ông nhiều điều nhân đức từ thiện... nói tóm lại những điều thầy khen đó nó đã tuyệt giao với 2 cái tròng con mắt trắng xác của thầy lúc thầy chưa học nghề đoán quẻ kia! Thế mà thầy nói như ngựa chạy không vấp, rút cục được ông giàu kia cho thầy một món tiền, không khác gì trả cái công « khen không mồi miệng » của thầy. Thầy trò dắc nhau ra về.

Đấy, cái tiếng « khen mù » mà giải cho đúng nghĩa và nguồn gốc của nó thì câu chuyện thầy bói kể trên, đủ làm một bài giảng.

Có kẻ lại nói: riêng gì thầy bói, ở đời nầy nhứt là xã hội ta lắm người 2 con mắt trào trào mà vẫn nhắm riết lại mà khen mù luôn kia.

Hẳn có vậy thực.

Vui chuyện

LUẬN-ĐÀN

Thêm một vài ý-kiến đối với
CUỘC CÁCH-MỆNH KHÔNG ĐỔ MÁU Ở XIÊM-LA

Người mình hay có cái tánh: «việc chi cũng cứ khen người ta, mà việc mình đến tận nơi cũng không làm». Chẳng những là không làm mà thôi đâu, lại không chịu suy xét cho biết, hễ kỳ gặp việc chi cứ nhắm mắt chê khen đại. Đối với cuộc «cách-mệnh không đổ máu ở Xiêm-la», nhiều người cũng cứ nhắm mắt khen đại... Vì cái lối «khen đại» đó nên sau khi đọc bài «*Mối cảm tưởng đối với cuộc cách mệnh không đổ máu ở Xiêm-la*» của ông HẢI ÂU trong Tiếng Dân số 509, về câu kết: «....theo thực tế kể trên mà suy đoán, chúng ta phải nhận rằng cuộc cách mệnh vô huyết của Xiêm tất phải tiến thời dự định...», nhiều người lấy làm bất mãn. Họ nói rằng: «Người ta làm hay ho như thế, quốc dân Xiêm (?) làm hay ho như thế, sao mà nói rằng có «tiến thời dự định» được?», cùng là: «Dân Xiêm làm được chớ như mình thì không thể được...»

Nhưng họ không hiểu rằng: hễ chế độ nông nghiệp phát đạt thì quân quyền chuyên chế phát đạt, mà nếu chế độ tư bản công thương phát đạt thì nền cộng hòa... cũng theo đó mà nổi lên... vân vân... Xét đến lịch sử Âu Á đông tây, từ xưa đến nay, toàn là theo từ thời kỳ mà thay đổi như thế cả.

Từ khi phong trào cộng hòa ở Âu-châu đã tràn sang Á-đông, thì các cái nền quân chủ đã bị rung động. Vua quan Xiêm không phải như ai gặp sao hay vậy đâu. Họ biết trông xa hiểu rộng, sắp đặt khôn ngoan lắm. Từ khi phong trào thế giới cách mệnh đã bồng bột.., thì họ lại càng khôn ngoan hơn nữa. Họ sợ sau nầy dân chúng Xiêm sẽ bị cái làn sóng ấy kích động mà nổi lên thì cái địa vị họ sẽ nguy, nên họ đã cùng nhau mưu liệu trước (xem lại bài của ông HẢI-ÂU), bỏ cái tên «quân chủ chuyên chế» mà thay vào cái «lập-hiến» (!) để nói cho dân họ cũng được tự do, bình đẳng đôi chút... mà bưng bít dân họ (vì dân Xiêm hiện nay vẫn đương nằm trong cái địa vị phục tùng) để giữ vững lấy cái địa vị đặc biệt của họ...

Ta đừng có tưởng lầm rằng nước Xiêm kia là một nước độc lập tự chủ. Nước Xiêm, — từ khi phục hưng — là một nước quân chủ chuyên chế mà đối với các nước tư bản đế quốc khác lại hết sức dâng hiến! Gia dĩ nước Xiêm là một nước kinh tế lạc hậu, là một nước nằm chết (cũng đừng có tưởng lầm rằng hoàn xung), một bên thì Ấn-Độ, Miến-Điện là thuộc địa của Anh, một bên thì Đông-Dương là thuộc địa của Pháp; và cũng là một thị trường tốt cho nền các tư bản đế quốc lại càng dễ bề xâm lược hơn nữa. Muốn biết thế phải hiểu mấy điều sau nầy:

Năm 1818 (lịch Xiêm năm 2369 — đời vua thứ 3) đã ký điều ước thừa nhận cho Anh được buôn bán tự do ở Xiêm;

Năm 1833, chánh phủ Xiêm ký điều ước phải đặc biệt ưu đãi những người Mỹ và đại biểu Mỹ ở trong nước Xiêm;

Năm 1855, ký điều ước cho Anh được quyền đặt lãnh sự ở Xiêm, lập tòa án để xử riêng những người ở dưới quyền chánh phủ Anh ở trong nước Xiêm, nghĩa là khi những người ấy phạm tội, thì chánh phủ Xiêm không có quyền [illegible] Xiêm xử, mà chánh phủ Xiêm chỉ được dự thính mà thôi. Người ở dưới quyền chánh phủ Anh được phép thuê hay mua đất ở kinh thành Vọng-các (Bangkok) từ 4 dặm Anh Mille, dặm Anh, bằng 1609 thước tây) cho đến 40 dặm Anh, được lớp đồn thâu thuế xuất cảng, nhập cảng, người buôn Anh được quyền buôn bán ở tất cả nước Xiêm.

Vì chánh phủ Xiêm đã ký điều ước thừa nhận cho Anh như thế, cho nên đến năm sau, Pháp và Mỹ cũng bắt chánh phủ Xiêm phải thừa nhận cho mình cũng có những quyền lợi ấy ở trong nước Xiêm. Kế đó, các nước đế quốc bậu liền ở Âu châu, cũng bóp nhận bắt xé, mỗi nước một chút! Như năm 1858, Xiêm phải ký điều ước với Đan-Mạch (Danemark); năm 1859, phải ký điều ước với Bồ đào-Nha (Portugal), năm 1860, phải ký điều ước với Hà-Lan (Hollande), vân vân...

Qua đến đời vua thứ năm, Xiêm phải thừa nhận nhường Cao-man cho Pháp. Năm 1890, Pháp đem quân xâm lấn địa giới của Xiêm, Xiêm ra can thiệp, Pháp đọa đánh, bắt Xiêm phải bồi thường tổn phí, Xiêm cũng phải bồi thường; Pháp

(Xem qua trang 3 cột 3)

Xích tâm-Tử

ÔNG ĐÀO-TRINH-NHỨT, NGƯỜI VIẾT BÁO « ĐUỐC NHÀ NAM » BỊ BẮT GIAM VỀ TỘI ĂN LÓT

Nam-kỳ. — Theo tin các báo trong Nam, thì vừa rồi ở chợ-lớn-mới (Vĩnh-long) có xảy ra một vụ án mạng, ông Đào-trinh-Nhứt viết mấy bài bình kẻ sát nhơn. Lê-Tường con người bị giết đến điều đình, ông Nhứt đòi 100$.

Lê-Tường cáo với sở mật thám và đưa giấy bạc ra lấy số: đến 9 giờ sáng ngày thứ bảy 24 Septembre đem đến tiệm hút số 208 đường D'Espagne, giao cho ông Nhứt. Ông Nhứt nhận bạc, rồi vừa bước ra cửa thì có hai viên mật thám đến mời về bót. Xét trong mình có số bạc ấy, nên ông Nhứt đã bị giam.

Về việc nầy, ông Nguyễn-phan-Long, chủ nhiệm báo Đ. N. N. có tuyên bố rằng ông Nhứt bị người ta âm mưu ám hại. Nhưng dầu cho bề nào đi nữa, việc ấy là việc riêng của ông Nhứt chớ không can thiệp đến báo Đ. N. N. chút nào, vì xưa nay ông vẫn giữ quyền chưởng quản tờ báo ấy.

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Bài diễn văn của quan khâm-sứ Châtel đọc tại ngày bế-mạc Hội-đồng Dân-biểu Trung kỳ ngày 7/9/32

(Tiếp theo và hết)

Còn các khoản khác mà các ngài đã yêu cầu trong bài diễn văn kỳ khai mạc năm nay thì bản chức lấy lòng thành thực mà nói cho các ngài biết rằng Chánh phủ không thể nào ưng thuận được. Bản chức đã khuyên các ngài rằng, đối với dân chúng đã bầu cử các ngài và đối với Chánh-phủ, các ngài nên giữ cái thái độ độc lập của các ngài mà nghĩ ngợi một cách thẳng thắn chánh đáng về những công việc có thể làm ích lợi cho dân chung.

Bản chức tưởng rằng về phần Chánh-phủ, nhờ ý kiến sáng suốt của các ngài, mỗi khi Chánh-phủ xét là việc ích chung cho nhân dân, thì Chính-phủ nên chuẩn, nên chủ trương và nên lưu tâm đến.

Trái lại, tuy Chánh-phủ đối với công vụ của quí Viện có thái độ khoan hồng và tử tế mặc dù, song Chánh-phủ cũng không có ngại gì mà không thừa nhận điều yêu cầu của các ngài và chịu trách nhiệm xướng rõ lên rằng: « Việc nầy là được » « Việc kia là không được ».

Các ngài xin ban bố lệ hoãn trả nợ cho các nhà thiếu nợ của Nông phố ngân hàng. Các ngài cũng đã rõ rằng trong năm nay các Nông phố ngân hàng miền sao đừng hại đến tương lai của họ là vì họ có liên lạc với sự thanh vượng nghề nông của các tỉnh, nên họ đã chu nhân sự trong công việc của họ, và đối với các chủ nợ không bó buộc cho lắm, cho kỳ hẹn, chờ khi được mùa mà cũng không bao giờ bách thúc thái quá, trừ những chủ nợ đã tỏ ra một cách rõ rệt cố ý không trả thì mới bị khánh tận.

Vậy các Ngài biết rằng nếu để cho các chủ nợ tưởng rằng vay nợ mà không cần trả thì thật là một điều rất có hại cho sự ích chung.

Theo đó thì các Ngài tự hiểu rằng không phải là người nông gia lương thiện hưởng được đâu, mà chính là người đi vay không lo trả, lợi dụng sự nhu nhược ấy. Bản chức cũng lấy làm vui mừng mà nói lại cho các ngài biết rằng bản chức mới chất vấn các chủ Nông phố ngân hàng thì Bản chức biết rằng họ cứ sẵn lòng hào tâm đối với các chủ nợ đáng đối đãi khoan hồng.

[illegible] mà không thể nhận được, là các ngài xin hoãn sự tăng bổng cho các viên chức các công sở. Vì rằng tháng vừa rồi đây đồng ý với quan Toàn quyền, việc tăng bổng ấy đã theo từng bực và chia ra làm nhiều kỳ một cách chánh đáng, đã nhất định rồi. Trước hết bản chức xin cảm ơn các ngài về khoản yêu cầu ấy đã không dùng tiếng Quan binh như mỗi khi kích bác đến quan lại xứ nầy thì người ta đem tiếng ấy ra mà biếm nhạo. Tiếng Quan ấy tỏ ra rằng để tiện cho sự bài bác chung cả quan lại Annam.

Cũng có người nói một cách ngộ nghĩnh rằng nên giảm hết cả quan chức. Ôi như thế thì trên thế giới nầy trị quốc mà không quan!

Nhiều người không nói thái quá như vậy, song bảo rằng lương bổng hiện thời của các quan lại không cần phải tăng. Vẫn biết rằng lương bổng của quan lại chưa tương xứng với chức trách của họ, nhưng không phải là lương ít mà sinh ra những sự nhũng lạm mà bị bài bác đâu. Vì rằng họ nói, mà mình cũng cho là thật, rằng: « Được nhà nước cấp lương cao hay là không, điều ấy không có ảnh hưởng gì về sự nhũng lạm xảy ra ».

Bản chức xin cắt nghĩa với các ngài về khoản ấy một lần nữa là trách cứ quá đáng như thế là tối quan trọng, vì rằng sự ấy thổ lộ ra một cách tự nhiên mà cho rằng cai trị xứ nầy không thể dùng quan lại Annam được.

Bản chức nghĩ rằng nếu một đôi Ngài được bổ dụng vào ngạch Bảo hộ nay là vào ngạch Nam triều mà cho lý thuyết ấy là phải thì lương tâm sẽ bị khuấy rối. Các ngài phải nhận rằng nói như thế là trái hẳn với cái ý nguyện mà các ngài thường tỏ ra cho xứ nầy được lập hiến.

Một ngày kia có lập hiến rồi thì không lẽ nước nầy tự một mình mà cai trị lấy được. Vậy thì phải dự trù có quan lại để mà cai trị lấy, và nếu các ngài muốn bỏ ra ngoài sự ứng dụng người đồng bang của các ngài, thì cái niềm pháp ấy thiết là dị kỳ và phi thường lắm. Vì rằng khắc nào dự trù xứ nầy sẽ không phải là người bản xứ cai trị lấy. May thay cái tư luận của bản chức thì trái hẳn mà cũng lấy làm tức mình sao lại sa vào cái lý thuyết cựu thuộc đã cũ mà làm cho các ngài ban bố một lý thuyết rất tương phản. Vậy muốn khai hóa một nước nào thì phải theo thường tình mà dụng người nước ấy mà làm quan dặng cai trị mới phải.

Bản chức thiết tưởng rằng muốn cho một viên nhơn có đủ tư cách làm quan thì phải cấp ban lương bổng và phẩm giá cho xứng đáng để họ có thể làm đủ chức trách và bổn phận một cách vẻ vang.

Theo ý tưởng của bản chức thì các ngài xem đó là một lẽ chánh đáng dường đâu về sự tăng bổng cho quan lại.

Bản chức không rõ vì sao mà quan lại Trung kỳ lại ăn lương bổng ít thua quan lại Bắc Kỳ.

Bản chức thiết nghĩ rằng tăng bổng cho quan lại là một điều dễ không đáng ngại, không đáng phàn nàn, không đáng tự trách, mà lại làm cho các ông ấy biết cho rằng quan trên đối đãi như thế là vì bản tâm muốn cho mình làm trọn chức dịch khỏi sai lầm.

Bản chức thiết tưởng đang khi Hoàng-đế hồi loan thì bổn phận của nước nầy phải liệu liệu cho có một quan trường để dâng lên Hoàng-Đế, mà quan trường ấy phải cho hợp qui tắc có thể thừa hành công vụ xứng đáng và phải là những thần tử mà Chánh-phủ Nam triều tin dụng để mục dân một cách chánh trực công bình.

Sau nầy Bản chức lại xin tái tiến các ngài để cậy Bản chức giới thiệu các ngài mà kính đạt lên Thánh Thượng những lời các ngài cung chúc Thánh Cung khương kiện vạn vạn tuế thì bản chức xin nhận lời các ngài mà kính đạt Hoàng Thượng đồng tấc. Bản chức mong rằng Hoàng Thượng sẽ tin cậy lòng nhiệt thành của các ngài trong sự mưu đồ ích chung và sự chuyên tâm của các ngài về hạnh phúc của dân mà các ngài đại diện, và tấm lòng thành kính của các ngài đối với Hoàng Thượng để tỏ rằng đối với hai Chánh phủ các ngài là kẻ thần tử trung thành sẽ đem hết tư tưởng thành thật của dân đã nhờ các ngài đặc điều mà hòa hiệp với sự ích quốc lợi dân mà tấu đạt lên Thánh Chúa.

Vậy Bản chức xin cảm tạ các ngài lần nữa về sự hiệp tác của các ngài và xin bế mạc kỳ hội đồng thường niên nầy.

(Theo bản dịch tòa Khâm)

Lời cảm tạ

Con trai chúng tôi là **VÕ-QUANG** bất hạnh từ trần bữa 29 Septembre vừa rồi, Quí ông Quí bà có lòng thương đến thăm tại nhà hoặc đưa ra đến huyệt, chúng tôi rất lấy làm cảm tạ vô cùng. Trong lúc bối rối có điều gì sơ suất, không được chu tất, xin Quí ông Quí bà lượng tình mà thứ cho, chúng tôi rất cảm ơn.

Mme et M. VÕ-XÁN

Bang'a ở Faifo

Phú-xuân Học-hiệu

94 – *Đường Ga-hội* – 94 HUẾ

NGÀY TỰU TRƯỜNG:

15 Septembre 1932

Có đủ các lớp sơ-học từ lớp năm đến lớp nhứt, có Cours de Perfectionnement để cho những trò đậu bằng sơ-học rồi.

Trong năm 1932:

C. E. Ecrivains đi 7, đậu 7

C. E. Primaires: đi 40, đậu 20

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Vua Bảo-đại đi thăm trường học

Chiều thứ sáu 30-9-32 vừa rồi đức Bảo-Đại cùng quan Toàn quyền Đông dự Charles, quan Khâm-sứ Châtel, quan chánh văn phòng Haelewyn và một vị quan Annam có tới thăm trường Quốc học và Đồng khánh.

Đến trường Quốc học có đi vô các lớp; đến lớp đệ tứ niên vua có nói vài câu tiếng Pháp chúc các học sinh học cho giỏi, và phải nghe theo lời thầy giáo....., đoạn xuống nhà thí nghiệm hóa học (amphithéâtre) xem một chập rồi sang trường Bách công.

Việc đi thăm trường nầy, học sinh được biết trước, nên anh em lớp đệ tứ niên đã làm một bài diễn văn bằng quốc văn chúc mừng, song quan đốc trường bắt làm bằng Pháp văn.

Vua đi thăm các trường làm cho ký giả phải sực nhớ tới cuộc đi thăm trường của vua Charlemagne hồi thế kỷ thứ chín trong lịch sử nước Pháp.

Mục-nhỉ

THỪA-THIÊN

Hiếp dân nghèo mất nghề

Làng Thủy-Tú, thuộc tổng Sư-lỗ (Phú-vang) không có một miếng đất nào, nhân dân quanh năm chỉ nhờ sinh nhai trên mặt nước. Tên Dặng Miễu có thuế của làng Thủy Tú (Vĩnh trị, Hương-trà) một sở mặt nước giá tiền là 350$00 tại làng Cự-lại để làm ăn. Gần đây thủ-bộ làng Thủy-Tú là Nguyễn-Phước và bát phẩm Ng.-Đình, đòi tên Miễu trả tiền thêm, nhưng Miễu không có, bèn sinh sự ăn của tên Đôn (An-Truyền) 40$00 cho tên Đôn ra đóng sào choáng sở làm cho thiệt hại tên Miễu. Ngày 4-9-32, tên Đôn cùng một bọn kéo đến trói gia nhân và chèo một chiếc đò của tên Miễu dọa nói giải Phủ.

Việc này tên Miễu có kêu lại quan mà chưa xét ra sao.

Tội nghiệp cho dân nghèo, ăn nhờ bọt nước mà sống, nay gặp cách như vậy, toàn nhà tên Miễu bơ vơ không nghề làm ăn.

Bàn dám

QUẢNG-BÌNH

Câu chuyện ruộng lậu

Làng Phước-lương, tổng Hoành-Phổ, phủ Quảng-Ninh, trước có khai khẩn 80 mẫu đất hoang, đã ba năm nay cày cấy làm công phu mà lúa vẫn mất mùi. Thế mà tên Đồng, khi đương làm lý trưởng, thủ cán dân làng, đã đem số ruộng mới khẩn đó, thú là ruộng lậu. Quan trên thương bộ phạt làng hơn mấy trăm bạc. (Chuyện nầy đã đăng báo Tiếng Dân số 514 ra ngày 28-9-32). Nay được tin ngày 20

(Xem qua trang 4 cột 1)

Một trường mới mở ở Đô-Thành Huế

tại số nhà 106 Quai de Forçant.

(Bờ sông Phú-Cam)

THIÊN-NAM HỌC-HIỆU

RA ĐỜI!!!!

Trường tư-thục có phép nhà nước. Dạy đủ các lớp từ **Enfantin** *lên đến* **Supérieur** *và* **Perfectionnement**

Lại có chỗ ký-túc (Pensionnat) nhận các lưu học sinh. Các Thầy dạy toàn các tay đã từng trải trong giáo-giới, có đủ các văn-bằng: *Cao-đẳng, Tú-tài, Sư-phạm*

KHO CHUYỆN...

Tại thành Tô lịch, làng Bắc hương (Tàu), có cô con gái mới 17 tuổi lên là Lý-thắng-Trần, vì dài đến hai thước và lớn gấp hai chục lần và của các cô con gái thường. Lý lại ưng lấy hữu kỳ tài, bà Triệu-Ẩm nước ta mà dài hai thước có tài làm chồ quan Tây thất đảm, vậy cô gái họ Lý này có cái tài gì đuổi quân Nhật được không?

Số tù giam ở khám lớn Saigon trong năm 1930 là 1 261 người; từ avril 1931 đến avril 1932 số ấy tăng lên đến 6.971 người. Chi ngành bên Phù-mỹ thường cũng đông; số quản binh là 350 người; ngoài ra có 976 người bị đem đi làm việc ở các tỉnh, 603 người chở ra đảo Côn-lôn, 71 đứa nhỏ đem lên Ông-Yêm.

Số con trẻ bị giam ở lao Ông-Yêm có 122 người.

Số tù ở đảo Côn-lôn trong năm 1931 thường thường từ 2.146 đến 2. 276 người.

Hiện ở bên Nữu-ước (Mỹ) có một cái hội phản đối đàn bà con gái tóc đỏ. Vì họ cho rằng « tóc đỏ » là hạng người vô ích trong xã hội: 1) tánh tình hớp tớp mà phụ bạc; 2) hay nói những hoa ngôn xảo ngữ; 3) ưa cái lộn với người ta; 4) quen thói trau tria bề ngoài; 5) tánh tình hay lẳng mạn không chung thực, 6) công việc nấu nướng thường nên thâu.

Sự học ở Nga rất mau tấn bộ: về trước hồi cách mạng (1917) cả nước chỉ có 56 trường học mà thôi, hiện nay thì có 44 ngàn học chuyên môn, 11 trường đại học và 5.633 trường sơ cấp. Lại những người biết chữ cả nước trong năm 1923 cải được 37%, đến năm 1931 tính lại thì số ấy đã tăng lên 63%. Người ta dự định đến năm 1933 sắp tới, cả nước không còn ai là không biết chữ.

Có một ông tây tên là Kotlarov ở đường d'Espagne (Saigon, chơi chuồng cu đi tường gọi người ta, nên đã bị tòa đòi.

John Melish là một nhà thiên văn có tiếng ở Nữu-ước (Mỹ), hiện cai quản một nhà máy lớn chế tạo thiên-lý kính, đã bị cáo về tội hãm dâm con gái của ông mới 14 tuổi.

Người Mỹ mới chế ra được một thứ xe thiết giáp (tank) kiểu rất mới. Xe nầy chở được 3 khẩu súng đại bác 75, máy mạnh 750 mã lực, chạy mau mỗi giờ đến 180 cây số. Có một điều lợi là khi qua các gò đống thì chiếc xe nhảy qua không khác nào ếch nhái nhảy; nhảy như vậy cao được 12 thước tây, cả 1 giờ nhảy được 80 cây số, lại khi rơi xuống đất thì êm xo như thường. Hòa bình!

Vừa rồi một cô con gái Pháp tên là Suzanne Biget có chế ra được một thứ áo mặc khỏi sợ lửa cháy. Chế xong, cô đem bận và tưới dầu xăn đốt thử mà mình cô vẫn vô nguyên.

Ngô bội Phu, vì gởi thơ cho Nhật hoàng, bị dự luận Trung-hoa công kích dữ lắm

Trước đây Ngô-bội-Phu có gửi cho Nhật-hoàng một bức thơ yêu cầu mở cuộc hội nghị các nhà chính trị lão thành hai nước đặng giải quyết vấn đề Trung Nhật xung đột.

Vừa rồi Tseng-Chi, thủ lãnh «Đảng Thiếu-niên Trung-hoa» gởi thơ công kích Ngô về việc ấy. Tseng dựa theo những gương trước kia và hiện nay, và tuyên bố rằng không khi nào một công dân không trách nhiệm của một nước lớn được viết thơ cho một vị quốc trưởng ngoại quốc, nhứt là trong lúc hiện tình đồng như hiện tình ngày nay. Theo ý Tseng thì Ngô không nên viết bức thơ kia mà phải xuất binh đánh quân Nhật. Tseng nói: « Nếu như ông được thắng trận, thì là ông vời được cái danh thể của Tổ quốc ông; bằng như rủi mà bị thua, bay là tử trận, thì đời sau người ta cũng nhớ đến ông, cái danh của ông cũng còn, như Quan-công (Kuan-Kun) Nhạc phi (Yan-Fei) ».

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

Chúng tôi xin có lời bố-cáo cùng bà con biết rằng **Hán Việt Từ-Điển** *bán theo giá đặc-biệt đến đầu tháng Décembre 1932 thì hết hạn. Từ Décembre trở đi sẽ bán theo giá 7$00 một bộ. Muốn hưởng giá 5$50 thì phải mua ngay từ bây giờ.*

Chúng tôi lại xin thưa các ngài có đặt cọc 1$00 biết rằng, nếu từ nay đến tháng Décembre các ngài gửi trả đủ tiền thì chúng tôi sẽ tính giá sách là 5$50. Từ tháng Décembre trở đi chúng tôi phải tính nhất-luật là 7$00. Dù các ngài có đặt cọc, nhưng quá hạn chúng tôi không thể chiếu giá đặc-biệt được.

Quan-hải — Huế

HIỆU NGHIỆM VÀ GIÁ RẺ!

Một ve thuốc Vạn-Bảo chỉ 25 xu (0$25; mà trị được 6 chứng bệnh nhất là tả-lỵ.

CÁC NHÀ BUÔN CẦN CÓ

Thương-mại kế-toán chỉ-nam

(Cách làm sổ sách nhà buôn, hội buôn, kỹ nghệ, nhà làm ruộng, báo, chí v. v.)

Thương Mại Kế-Toán Cẩm-Nam là MỘT CUỐN SÁCH RẤT CẦN, do ông Lê-vũ-Thái tốt nghiệp trường Cao-đẳng Thương-Mại, thâm-tra Hoa-Kỳ công-ti soạn ra bằng chữ QUỐC NGỮ rất công phu, để chỉ dẫn một cách rõ ràng, dễ hiểu cho các sổ sách nhà doanh nghiệp phải dùng như: CÔNG VIỆC GIỮ SỔ CÁCH GHI CHÉP VÀO SỔ, CÔNG VIỆC TRỰC SỔ CUỐI NĂM, CÁCH TÍNH LỖ LÃI VÀ CÁCH THỰC-HÀNH TRẢI PHƯƠNG-PHÁP GIẢN-TIỆN. Lối Quốc-ngữ viết rất sạch. Cách sắp đặt mấy cuốn sổ nhà buôn, hội buôn, nhà chế tạo, kỹ-nghệ, làm ruộng, các nhà làm báo-chí, đều dùng hợp cả.....

Trong sách lại có thêm nhiều mục rất có ích như: CÁCH VIẾT THƯ TỪ ĐỐI VỚI VIỆC THƯƠNG-GIAO *(biên-soạn, làm văn-tự giao-dịch v. v....)* CÁCH GIAO-THIỆP VỚI NHÀ BĂNG, NHÀ BƯU-ĐIỆN, CÁC NHÀ CHUYÊN-MÔN VẬN-TẢI, CÁCH HỌC TÍNH NHANH MẤY RÒNG, HỌC VIẾT QUỐC NGỮ NHANH (VIẾT TẮT LỐI MỚI) VÀ TẬP ĐÁNH MÁY CHỮ (CÓ IN CẢ BẢN-ĐỒ, CÁC THỨ CỦA MÁY CHỮ ĐỂ NGƯỜI KHÔNG CÓ MÁY TẬP ĐÁNH CŨNG ĐƯỢC)

Thật là quyển sách Kế-toán đầy đủ và rất hợp thời, có thời đại cạnh tranh kịch liệt về kinh-tế nói riêng-tài. Sách nầy dùng le 10-10-32 mới có, Giấy rất tốt, bìa rất đẹp, chữ thật rõ. Giá 1p.50. Mua buôn mua lẻ thơ có mandat đề cho nhà xuất bản như sau:

Nhật - Nam Thư - quán Dược - Phòng 26 Hàng-Bông HANOI Bắc kỳ (gửi có mandat trước thì là 1p.80 có cước. Gửi lĩnh hóa trao ngân thời là 1p51, nhưng nhớ gửi it can niêm trước.

AI DÙNG KHÔNG KHỎI?

THUỐC LÝ «NAM-SAO»

XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc nầy của YÉCSIOUNINE chủ nhà thuốc NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bệnh kiết-lỵ, đại tiện đi vật, chất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LÝ NAM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu đã lâu hoặc dùng lắm chat thuốc có thuoc phiện thì sẽ biến chứng cảm-khẩu-lỵ, ngộ-độc-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không lấy tiền được) Bệnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thụ nhà thuốc «NAM-SAO» tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

THUỐC TRỪ-TUYỆT BẠCH-THỐN-TRÙNG

sán XƠ MÍT

(TENIA)

rất thần hiệu đã có làm thơ cảm tạ. Ai đang không hay tự viết thư nói, chẳng tôi xin trả tiền lại. Ai dau lâu phải dùng 3 hộp. Mỗi hộp 0p.50. Chúng tôi lại có bán thuốc trị đủ các chứng đau răng giá trị đến đâu cũng lành cả mỗi gói 0p.15 — Thuốc chúng tôi tinh chất ăn bèn dễ dàng có về cách dùng rõ ràng — thơ từ mandat đề gởi cho:

M. Nguyễn-trung-Thâm

Quảng-xá — Đồng-hới

TRƯỜNG GIA-LONG

Có chân trong hội đồng Tư-Vấn Học-Chính, do M. Gilbert Baillet sáng lập và quản đốc đã ba năm nay, là một trường to nhất ở Hanoi.

Có đủ các lớp từ đồng-ấu đến lớp tú-tài.

Học tại trường hay học theo cách gửi thư. — Có nhà cho lưu-học-sinh ở.

KẾT-QUẢ SỰ HỌC:

Từ năm 1930 đến năm 1932: đã được 211 học sinh đỗ bằng sơ-học-pháp-việt.

Từ năm 1930 đến năm 1931: có 13 học-sinh đỗ kỳ thi vào học trường Cao-Đẳng và Công-Chánh Mỹ-Thuật, chiếm nửa số thí sinh trong tuyển; 30 học sinh đỗ kỳ thi vào trường Trung học Bảo-Hộ; 20 học sinh vào trường Nam Sư-Phạm và 19 học sinh vào trường Nữ Sư-Phạm.

Từ năm 1931 đến năm 1932: 5 học sinh đỗ bằng Cao-Đẳng-Tiểu-học Pháp-Việt và 43 học sinh đỗ bằng Sơ-Học-Yếu-Lược.

Xem như thế thì cái giá trị về khoa sư-phạm của trường GIA-LONG không dám bằng ai; về sự kinh nghiệm về cách tổ chức lại vào bậc nhất.

Ngày khai trường:

Các lớp sơ học: 1er Septembre 1932

Các lớp thành chung và tú-tài 15 Sept. 1932.

Muốn hỏi thể lệ xin viết thơ hỏi trường GIA-LONG sẽ gửi quyển điều lệ có tranh ảnh.

Cây có tốt thì quả mới tươi

Đàn bà cũng vậy, có thai thế nào cũng phải dùng thuốc

Thiên-kim-an-thai

HIỆU

THIAM-THIÊN-ĐƯỜNG

không những đẻ con béo tốt mà lại khỏi chứng mẹ ghẻ con sài...

mỗi hộp 1$00

Thuốc hoàn tán trước kia đóng trong lon, bây giờ vào chai cả, khỏi phải sợ hư, mốc.

Hiệu dầu

KHUYNH-DIỆP

Giây thép tắt: **VIENDE HUÊ**

Giây nói: **87**

Sở nấu dầu tại Phương-Xuân.
Kho chứa dầu nước tại Đồng-Hới.
Sở phát-hành tại Bến-Ngự Huế 11, quai de la Susse.
Đã có 500 đại-lý lớn và hàng nghìn đại-lý nhỏ ở khắp nơi trong xứ Đông-Pháp.

KHUYNH-DIỆP

đã được thưởng luôn:

Long-Bội-Tinh năm 1930; Kim-Khánh hạng nhì và Ngân-Tiền hạng ba, năm 1931; Một pho tượng-gỗ với Danh-Dự chứng-chỉ theo cuộc Đấu-Xảo Tri-Tri Haiphong; Ngân-Tiền hạng nhất với phần-thưởng hạng nhất theo cuộc Đấu-Xảo Mỹ-Nghệ Huế; Danh-Dự chứng-chỉ theo cuộc đấu xảo Khoa-Học Hanoi; Bằng-Cấp hạng nhất theo cuộc Hội Chợ Phụ-Nữ Saigon.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

MẤY LỜI THÀM TẠ

Hằng ngày chúng tôi nhận được thư của các quí khách gởi khen thuốc VẠN BẢO hiệu Hải ngọc đường và hà yên chế cho nhiều, bán cho rộng, chúng tôi rất lấy làm cảm tạ. Xin nhắc lại: thuốc nầy chữa: 1) đau bụng; 2) đờ, tích, trướng; 3) nôn, kửa, oẹ; 4) thổ và tả; 5) tả dử quá; 6) tiết lỵ.

Hiệu nghiệm chắc nhiều ngài đã rõ. — Mỗi ve giá: 0$25.

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Phố-lớn.
M. Chu bảo Diên, 41 Phố [illegible]
Ham-rồng: M. Hoàng vinh Hương, à [illegible]
Phố lên: M. Tường-Hưng, commerçant
Bái-thượng: M. Tuất, bán phở.
Vinh: M. Vinh hưng Tường, 77 rue Sarraut
Huế: M. Vinh-Tường, 49, phố Gia-long
Phanri: M. Nguyễn Vệ à Chợ Mới
Phanthiết: M. Minh Hương, 2, Rue Đông-khanh
Saigon: M. Nguyễn thị Kiêm, 30, Av. de Cœur Gerros
Chợ lớn: M. Nguyễn văn Dương à Tân Hàn, Cân-dược
Cà-mau: M. Nghề văn Huyên, maison Tanky
Châu-đốc: M. võ thị Sâu, commerçante à Tỉnh-biên.
Thakhek (Laos): M. Trịnh duy Tiên
Phnombon (id): M. Đặng xuân Ủy, Cai de la verie S. E. E. M.

Mua bỏ ba không phải chịu tiền cước. — 10 ve 4$50.

Nhận hàng theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Thư hoặc mandat gởi cho:

M. Nguyễn duy Cử, Tư tài, village Hoàng nghĩa, phủ Hoằng hóa, Thanh-hóa (Annam)

KHẮP CẢ ĐÔNG-PHÁP CÓ HƠN 150 NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN
Hiệu thuốc nầy có cầu tại Tòa Sứ Saigon... ai lớn gia bất dưới xử bị nặng tội.

Thuốc - Dán

Hiệu « CON-RẮN »

Trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độc rất hay. Trị chàm mề đay, ngứa, ghẻ, lác, sưng vú, nhọt, đinh, ung, sang, nhức đầu, mụn nhọt, nhức, mỏi, tim la, bột soài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen tặng về sau. Giá mỗi hộp 0p25.

Thuốc - Xổ

Hiệu « NHÀNH-MAI »

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả cóc trùng, sán, lãi, sẻ đàm độc rất nhiều, sổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

HAI MÓN THUỐC NẦY CÓ BÁN:

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanrang: Đặng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.
Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.
Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.
Ở Huế có bán mới M. Đào-duy-Anh, Quan mãi, rue Gia-long.
HUẾ (Citadelle): Hồ-tri-Phát maison Thuận Xương.
FAIFO: Bazar Tăng-Lợi 128 Pont Japonais.
TOURANE: Nguyễn-sâm-Vinh commerçant musée
PHANRANG: Huỳnh-văn-Trân 10 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòe commerçante
KHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-An chez Hôa Long hiệu
PHANTHIẾT: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Giang, 3 Rue Đông-khánh
VINH: Vinh-hưng-Tường, 17 Sarraut
QUINHON: Phan-thanh-Khuyến
TANKY: Dương-Hoàn commerçant
HATINH: Nguyễn-đức-Lý rue Tỉnh Trang

Mua sỉ nhà hàng 20%, sở phí tôi chịu, do nơi:

Nguyễn văn-Phố
Boîte Postale n 63 Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới nay hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết

Huongky Photo
cẩn bạch

Cuộc cách-mệnh không đổ máu ở Xiêm-la

(Tiếp theo trang nhất)

lại đem quân vào Chan-ta Bu-ri, bắt buộc Xiêm phải nhường đất Lào cho Pháp.

Qua năm 1904, Pháp ký điều ước bớt quyền lãnh sự và rút binh ra khỏi Chan-ta Bu-ri, mà Xiêm phải nhường cho Pháp miếng đất gần Chan-ta Bu-ri. Đến năm 1907, Xiêm nhường tỉnh Bát-tam-băng cho Pháp. Miếng đất Xiêm nhường cho Pháp bề mặt rộng đến 25 ngàn kilomètres vuông.

Anh thấy Pháp được của Xiêm miếng to như thế, trong năm ấy (1907) Anh cũng bắt Xiêm phải nhường cho 3 tỉnh ở giáp Mã-Lai là Trang-Can, Co-lau-Tan, và Thon-bu-ri cho Anh, mà Anh thì bớt quyền lãnh sự tài phán đi cho. Những người thuộc dưới quyền Anh ở nước Xiêm phạm pháp luật Xiêm, thì Xiêm được phép xử, nhưng khi xử phải có 2 người trong tòa án Anh đến dự thính. Thế là chánh phủ Xiêm quyền đã mà vẹ thật. Chánh phủ Xiêm mất đất cho Anh về phía Nam tất cả là 12 ngàn kilomètres vuông.

. . . . . .

Xem những tình hình đại lược về phương diện chánh trị của Xiêm như đã kể trên, tuy chúng ta có thể nói tóm tắt lại rằng: Nước Xiêm là một nước bán thực dân địa của các tư-bản đế-quốc: nước Xiêm chẳng những một nước ở dưới chánh thể quân chủ chuyên chế dã lão luyện, chánh trị của chánh phủ lấy không những là chỉ theo lối di truyền của chế độ phong kiến mà lại học thêm được lối áp bức có khoa học rất khôn khéo của các chánh phủ tư bản Âu châu nữa kia.

. . . . . .

(Xem lại cách tổ chức trong Dân đảng Xiêm trong Tiếng-Dân số 509, toàn là bọn quí tộc và quan binh cả).

Bởi thế cho nên ông HẢI-ÂU nói: « Tiến thời dự định » là đúng vậy.

Nếu Nhật, Ý, Đức ra ngoài Q. T. L. M. thì Q. T. L. M. sẽ ra thế nào?

Hiện Q. T. L. M. đương bối rối lắm. Bối rối vì thấy nhiều nước có chưa trong nội, nay lại muốn ra ngoài.

Trước hết kể nước Nhật. Nhật tất bất mãn thái độ của Q. T. L. M về vấn đề Mãn-châu.

Thứ kế nước Đức. Đức thường công kích Q. T. L. M. vì không giải quyết được vấn đề tài binh. Mà ngay người cầm quyền ở nước ấy nay nói một hội nói tổ giải quyết các vấn đề quốc tế mà không giải quyết được một vấn đề quốc tế nào hết, thì để làm gì? Đức đã không dự ký hội nghị Tài binh sau cùng đây rồi.

Thứ nữa kể nước Ý. Thủ tướng nước nầy là Mussolini thường hay phàn nàn về việc Q. T. L. M. không bao giờ chịu nghe lời mình.

Nếu ba nước ấy ra ngoài Q. T. L. M. thì các nước Hung-gia-lợi, Thổ nhĩ kỳ, Bulgarie, cũng sẽ lần lượt theo sau.

Q. T. L. M. đã không có Nga Xô Viết và Mỹ dự rồi, mà nay mấy nước nầy rủ nhau ra hội thì thế nào cũng chết ngay tức.

Việc Thế-giới

21 Septembre

Phong trào nội loạn ở Brésil vẫn chưa dứt.

22 Septembre

Biến động to ở Anh. 10.000 thợ thuyền thất nghiệp biểu tình ở Liverpool.

Số thợ thuyền ở Đức đến ngày 15 Septembre là 281.000 người. So với ngày 31 Juillet có trội lên 38.000 người.

Ở Berlin (Đức) sẽ làm lễ lạc thành chiếc xe hơi bay (automobile volante).

23 Septembre

Vì mục đích « phòng quốc », Pháp mới đem ra dùng một chiếc xe thiết giáp (tank) mới, kiểu mới.

Nga sắp đặt lại thủy binh; có cuộc tập trận rất lớn ở biển Baltique.

Chính-phủ Nga-xô-Viết đã nhận cho chính-phủ Mãn-châu đặt lãnh sự trong các thành phố thuộc về Nga Viễn-đông (Russie extrême orientale). Nga sẽ thừa nhận Mãn-châu-quốc chăng?

Ông Gandhi được rất nhiều điện-tín nói nhiều người Ấn cũng nhịn ăn để tỏ tình với ông. Ông có tờ tuyên cáo khuyên can.

Cảnh-binh và thợ thuyền thất nghiệp ở Liverpool (Anh) xung đột nhau dữ lắm: nhiều người bị thương.

24 Septembre

Ông Gandhi nhịn ăn đã được 83 giờ. Ông yếu lắm: nói tiếng to không được, mở mắt lâu không được.

26 Septembre

Chính-phủ Anh đã thừa nhận bản chương trình về việc cử đại biểu của phái « bất đa phi ». Ông Gandhi đã ăn lại. Thế là ông đã nhịn ăn trong 6 ngày 5 giờ.

Ngày thứ bảy và chủ nhật hai phái « Ấn-độ » và « Hồi Hồi » xung đột nhau; 2 người chết, 6 người bị thương.

Trên chiếc xe hỏa chạy từ ga Chen-chiasshan đến Chatatun (Mãn-châu) 3 người Nhật bị giết lia ra ngoài xe.

30 tướng Trung-hoa ở Mãn-châu tuyên bố lia Trương-học-Lương.

Quân Trung-hoa thắng quân Nhật, chiếm lại được thành phố Tế-tế-cáp nhĩ và Ninh (phía Nam Cát-lâm), thẩm tra chỉnh trị và giết nhiều quan võ của chính-phủ Mãn-châu

Sách tặng

Bản báo có nhận tặng hai quyển sách của *Nam-kỳ thư-quán* (17 Boulevard Francis Garnier, Hanoi) xuất bản:

1) **Văn đàn bảo-giám** (quyển thứ nhất, sách nầy in lần thứ ba ngoài tứ, phú, thi, ca cùng các lối văn của các bậc danh nho từ thượng cổ đến đời Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn, có thêm nhiều hình-ảnh các bậc văn hào nước ta, lại có hai bức ảnh đặc-biệt *Thế-giới thập-bát văn hào* và *Việt-nam thập nhị sử-thần*. Sách khổ rộng, dày gần 500 trang, giá bán 1$00.

2) **Luận-ngữ loại-ngữ** của Ông Nhu Lương-văn-Can soạn, khổ rộng, dày trên 100 trang, giá bán 0$10.

Bản báo có lời cảm ơn N. K. T. Q. và giới thiệu hai quyển sách ấy cùng độc-giả. T. D.

Một tin lạ trong thương giới

Đương lúc kinh tế quẫn bách, cả hoàn cầu đều chịu ảnh hưởng; đừng nói đâu xa, ở nước ta đây, biết bao nhiêu hãng to lớn cửa, hiệu nhỏ nghỉ buôn, thế mà ở TOURANE thuộc về con đường QUẢNG-NAM, một hiệu buôn lại mới mở.

Lần lần Đại lý các hàng nội hóa, các báo chí và thơ tuồng, truyện, tiểu thuyết; ngài nào muốn cho hàng mình mau chạy và khỏi phải lo ngại, xin hãy gởi bán tại bản hiệu.

Buôn gởi đi các nơi, thổ sản xứ Trung-kỳ như: Cau, chè, quế, bắp, sáng, đường dầu phụng, thuốc lá, vân vân...

Các báo chí, tân-văn, ngài nào chưa gởi cho chúng tôi làm Đại-lý, xin hãy gởi gấp cho đặng chúng tôi sắp-đặt người đi bán các nơi thôn quê.

Bazar Sainfoi Léon
Mme Chánh-Ký
Propriétaire
Rue Quảng-Nam
TOURANE

Các miền nhà-quê ở gần đường xe lửa từ Tourane vô Nhatrang nên biết trước:

Vì hiệu chụp ảnh Thanh Phong ở Tam-kỳ sẽ cho người đi chụp theo con đường xe lửa mới mở từ Tourane vô Nhatrang nếu ngài nào muốn gọi về chụp thì phải tìm thêm mỗi bằng lí nữa số tiền cho được trên 50$00 thì chúng tôi mới có thể đến và sẽ được hưởng hoa-hồng đặc biệt.

Photo Thanh-Phong
Tam-kỳ

Một tễ thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết bao là máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khỏi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tới thì lớn-sỏ và bệnh trở về già, bệnh đau dạ-dày, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

« CON CHIM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức bền thường hay bị, nhứt là tự 16 đến 30 tuổi hay bị lắm vì 2 lẽ: Khi cơm no, rượu say mệt ham tình dục; Khi mới nhọc, đi mưa đi nắng hay gió tắm ngay, nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đứng hớt, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 lần, lần 3, 5 lần, uống không công phạt, đáng bịnh ắt thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi lần chia hai bữa uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 172 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỐ Kim-Tiên năm 1936.

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	THÁI-VIÊN, phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỀ, phố Đề-Thám-Tỷ.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG ở Sông-cầu.
NHATRANG	MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	ĐINH-VĂN-CHÍU, Librairie.
FAIFOO	HOÀNG-ĐỨC-VINH, 128, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	LÊ-QUỲNH, Commerçant.
PHANTHIẾT	MINH-GIANG, 2 phố Đông-khánh.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

THẦN-DIỆU NHẤT THẾ-GIỚI:

MAU KHỎI BỆNH, CHÓNG BÉO MẬP:

[illegible] thời [illegible] vì ăn uống [illegible] thức Thanh giấy sớm... nên sanh ra [illegible] Tây, mười chứng [illegible] mau tiêu bịnh thì các Ngài nên uống Tiên-Tửu ở chỗ [illegible] là thứ rượu bổ rất bình nghệ [illegible] rượu nếp rượu nho-mỹ lâu năm rất quý, rất thơm ngon, uống [illegible] Tiên-Tửu-Dương phải, thận cảm, can, tỉ, vị, khí huyết, gân cốt [illegible] mạnh khoẻ khoái, ăn ăn ngon lợi, thấy đêm tỉnh tác ngủ an giấc, ăn thấy ngon, ngủ yên, đại tiện hoạt, cửa tiện trong, mát. — Nếu có lao tâm lao lực, hen, ho kinh-niên, đau [illegible] đau tim, gan, phổi, lạ dầy, ruột, đau ngực, đau bụng kinh niên, nhức, tê bại, đau thấp, đi mộng tinh, ngủ nước, thương hàn, phù, bụng, hư thận, đau lưng, nhức gân xương, buồn mửa tay chân, tiểu tiện vàng đục, nhiệt tiểu, khát nước, ung sưng, ổ chốc, đau tai, đau mắt lâu năm, trúng nhọc, lạo kinh-niên, mệt giang mai, đau bà bịnh đái, thấy kinh, huyết hư, kinh không đều, muộn con, hậu sản ra dầm bà mạnh mau, gầy còm, ho, nôi, đầy, bón, nhức mỏi tay chân, sưng đau đau lưng, tiểu tiện vàng đục v. v. sau khi mạnh đi ra, hễn mạnh có đường v. v... chuyên dùng Tiên-Tửu, chẳng khỏi vô công. Các bịnh trên nầy mà trầm trọng, lâu năm, vừa dùng Tiên-Tửu, vừa dùng các Thuốc rất tinh nghiệm của Bổn-Dương thì mau khỏi lắm, cam quyết chắc chắn là không thuốc nào thần diệu tinh nghiệm bằng. Còn các bịnh phong hỏi, ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lạo kinh niên, đi mộng tinh, tỉ lợi, nào quảng, đau bà bạch đái, v. v. duy Bổn-Dương mới có thuốc chuyên trị rất thần diệu, trăm người dùng, khỏi cả trăm, xa gần đồng bào gởi thư về khen ngợi không xiết, mỗi tạm coi 4 Mẫu theo sau nầy thì rõ:

1. — Thưa Ngài, Tôi mắc bịnh Bạch đái và xanh cơm, tôi thì nắc chẳng khỏi nước, tôi nào chẳng phải uống hơn hai chục bình nước chè; đã mấy năm nay, dùng thuốc thì rất nhiều tiền mà vô hiệu, nay mới dùng hết 6 chai Tiên-Tửu, đã thấy khỏi hẳn rồi mà được bảo tồn tinh. Vậy Ngài lại gởi theo 6 Giao ngân lãnh hóa cho tôi 6 ve rượi Tiên-Tửu nữa; 5 đồng 1 chai. M. Mai-chí-Trung, commerçant à la Plantation B. D. par Postes Lạc-Kinh (Ninh-bình). — 2. — ... Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu, người nhẹ tôi vừa khỏi bịnh bộng kinh, vừa khỏe mạnh béo lắt; vậy Ngài lại gởi cho tôi 6 chai Tiên-Tửu nữa, (1p00 một chai. M. Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à Banque Indochine à Quy-nhơn. — 3. — ... Tôi mắc bịnh Ho lao, lại thêm chứng Đau bụng kinh niên, đau ngực, đau lưng, đi tiểu vàng đục, nay dùng Tiên-Tửu và Thuốc của Ngài, các chứng đã khỏi hẳn rồi, ăng buổi sớm, con nói bo vai tiếng thôi, mà nay ăn được, ngủ được, khỏe lắm. Vậy Ngài gởi ngay cho tôi theo lối giao ngân lãnh hóa cũng như lần trước 6 chai Tiên-Tửu và 25 đồng bạc thuốc để mau khỏi rốt cần. M. Đặng văn-Thu, ancien secrétaire D. P. demeurant à A. Trotinière Quartier 6 Thai bình. — 4. — ... Bịnh Ôi mửng tinh, đau ngực và Lậu kinh niên của tôi, đã 6 năm nay [illegible] ngài lại cho tôi như lệ trước 1 chai Tiên-Tửu [illegible] Thuốc nầy. M. Trần-văn-Cả Commerçant route n° 322 à Hanoi. — Cảm ơn Thuốc và Tiên-Tửu, Bổn-Dương chịu hết, mà lại dùng cho thông gió rất cần thận, vậy mong các ngài cố động giúp đỡ đồng bào khi đau ốm được mau khỏe, làm ăn lành lợi, đó một thiệt tế cùng được lợi vậy.

Mấy lời chân thiệt cần cáo: Đại LÀO BỔ ĐƯỜNG 72 rue Médicaments à Hanoi

Dâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 88

Sự hào kỳ, sự dễ nói của nàng Minh-tinh, không làm cho ông Cư-sĩ khinh bỉ. Ông ưa nghe cái giọng nói thanh-tao trong sạch của nàng, như là một điệu nhạc, ông ưa ngó cặp mắt tinh thần trong suốt của nàng mở rộng ra trước cõi vô tận: ông ưa trả lời cho mấy câu thật thà chơn chất của nàng. Nếu nàng ở nhà trong mấy ngày mà không đến, thì ông nghe tuồng như có một vật gì thiếu, và cái sự phiền muộn hằng ngày cũng ông lại càng thêm sâu sắc.

Phải, đã mấy tuần nay cái duyên kia cái sắc kia, đã làm cho nhà Cư-sĩ chú ý, và đối với cái ngọn sóng vô hình ấy ông rán sức chống lại. Ông tự tin sức mạnh của ông, tự tin rằng bao nhiêu gân óc đều đem dùng về khoa-học, và không khi nào nghĩ đến cái tình, và tuồng là không cái gì chiến thắng được lòng ông. Nhưng cái sức vô hình kia vẫn hành động. Cái ảnh đẹp để của nàng Minh-tinh đã thành ra cái ánh sáng của sự sống của ông. Trong các khi ông quan sát, trong các khi ông để làm làm các bài toán và làm sự suy nghĩ khó khăn, thì thình lình cái ánh yêu điệu kia phát hiện ra, làm cho cái mối tư tưởng khoa học của ông đều rơi xuống chẳng khác chi mấy chùm lân đã bị người cắt đứt, mà ông không thể tiến hành công việc được. Ông muốn đuổi các mối tư tưởng ấy đi xa, nhưng các mối tư tưởng ấy cũng như nước đã vào cái rong đá, ông không thể đuổi ra được. Vẫn biết để cho tư tưởng tự do nghĩ đến cái ảnh đẹp để kia thật là một điều thú vị, nhưng như vậy thì cái khoa học mà ông yêu mến kia sẽ bị hy-sinh!

Trong khi khoa học đã đổi mới nàng Minh tinh, thì ái tình thay đổi nhà Cư-sĩ. Hễ tâm hồn càng siêu việt thì cái gì chưa chưa nhưng đều trên cõi trời, và cái sức ái tình càng lớn.

Buổi chiều hôm ấy ông Cư-sĩ không thể quan sát, không làm một việc gì khác, và tối lại thì phải ra nằm cả người, trong đêm không hề nhắm mắt. Mấy ngày sau sự bối rối và con nóng của ông vẫn tăng.

Ông Đạt-nhĩ-lan mà phát mê ái tình, thì thật là một người khốn nạn hơn ai hết. Ông đã mất cả cái thói quen làm việc tinh thần và không sao có thể định trí trong năm phút mà suy nghĩ về một vấn đề gì được. Có một cái tư tưởng, một cái hình ảnh đêm ngày tức thoáng cả đầu óc ông, cũng như đã tạo ra cho ông một bầu không khí riêng để ông thở. Từ trước đến đó, ông sống với các vì tinh tú, ông biết hết các tên và các tính của các vì sao; cái vũ trụ trên các vì sao, tức là cái đời của ông, và đã choáng cả thì giờ của ông không khi nào hở và ở giữa khoảng bao la của các ngôi sao, tâm hồn của ông đã đi lại trên ấy, ở trên ấy và sống trên ấy. Nay bỗng chốc như cái ánh sáng vừng đông đã làm cho liêu tàn tất cả các ngôi sao trên cõi trời, cái tư tưởng sáng suốt do nàng Minh-tinh mà có đó cũng đã khóa lấp cả cái đời dĩ vãng của nhà Cư-sĩ và đã làm cho mọi tuồng ánh sáng mới mẻ chói thấu cả người ông. Cái ánh sáng thiêng liêng và khôn xiết kể kia đã làm cho ông mê mẩn, và cả người ông đều tắm gội trong ấy một cách vui khoái khác thường. Ông chỉ biết nghĩ đến nàng thôi. Nàng đã thành ra một phần tử của ông, và tuồng như ông có quyền sở hữu. Ông Cư-sĩ xưa nay ham muốn cái con người đẹp đẽ kia biết bao nhiêu! Nhưng trong buổi rạng đông ánh sáng chói lòa, khi xuân vô tận, mà bỗng dưng thoáng qua một vạt mây đen: cái ái tình kia là một mối ái tình tuyệt đối, ái tình mà không hy vọng có được cái hạnh phúc của ái tình! Ông Cư-sĩ thường tự nói: cái người mỹ nữ ở Ba-lê kia, cái người sống trong đài các, quen thú phong lưu, tất không thể sống cái đời đơn giản nghiêm nghị của nhà bác học, không thể chịu sự nghèo hèn, nhọc khổ trong khi làm việc được. Ngày nay nàng ham khoa học là vì cái tánh háo kỳ, một ngày kia cái tánh háo kỳ nhứt thời nọ không còn nữa, thì nàng tất sẽ hết ham khoa học. Đem một người như vậy mà làm bạn với một nhà cư-sĩ sống trong nơi u nhàn tịch mịch thì chẳng khác chi đem người ấy mà chôn sống. Và lại cái xa vọng ấy nó kỳ làm sao! Nàng có chắc chi thương chàng! Hoặc nàng đã giao hẹn với nào rồi cũng nên. Không! đừng nghĩ mà vô ích! Nàng Minh-tinh là đẹp, là đáng cho người yêu chuộng, nàng là một vị thần. Phải quên nàng đi! gặp, gỡ làm chi? Rõ thật cuộc đời là vô nghĩa!

Đã một tuần rồi đem ngày tri nào của ông Cư-sĩ phải bị cơn rối loạn, tuồng như mắt vào một cái máy kẹp bằng vàng mà không sao ông thoát ra khỏi được. Trong các đêm nằm không ngủ, cái hình của nàng hình tinh cứ hiện ra trước mắt ông; nếu mệt mỏi quá mà mê đi thì cũng cái tư tưởng ấy nó như ru tâm hồn ông trong giấc mộng; khi tỉnh dậy lơ mơ nhìn trời thì trong cái chòm khói bạc ở hồ sông Ngân hà, ông cũng văn tự trả ra thấy cái bóng nàng bày hiện; dở sách ra đọc chưa được nửa trang thì ông nghe như trong người ông đương bị thiếu một vật gì và phải nghẹt thở một hồi như tuồng không có đủ không khí.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

tháng Sep embre vừa rồi, cả linh phải và phủ phải lên tại làng bắt hương lý chức dịch nạp bạc phạt. Trong lúc nghèo túng này, kiếm không ra cơm bữa, huống là một số bạc phạt to kia! Tội nghiệp! Dân

Một chuyện oan ức

Tên Nguyễn-Thỏ người làng Phú-ninh có đứa con gái tên là Thị-Nữ, lúc 8 tuổi bán cho ông P.T.Đ. ở làng Phú-ninh, làm phó giản binh ở Hà-tịnh, số bạc là 20$ đồng. Trong giấy bán làm « Quyền vợ giá tới » năm nay nó đã 18 tuổi. Trong thời kỳ 10 năm ấy nó ở tại nhà ông Phó quản chẳng có đều tiếng gì. Năm trước đây ông P. T. Đ. đổi đi Hà-tịnh để bà vợ ở nhà với thị Nữ, ngày nay ông ta đem lòng thương yêu và muốn đem đi. Bà quản nghe ông nói thế, thì cơn ghen nổi lên, đập đánh khổ sở trăm bề; bà muốn cho thị-Nữ ra khỏi nhà, mà lại tiếc rẻ 20$ kia, nên đem thị ấy giao cho làng bảo đòi anh nó đem 20$ trả lại mà đem nó về. Anh nó nghèo nàn, có bạc đâu mà trả lại! nên bèn lý dùng hình cụ tra khảo trong hai ngày hai đêm trường. Không biết hương hào bắt thị ấy về tội gì?

Thương tâm

QUẢNG-TRỊ

Xin hỏi ông Hội trưởng hội cứu-tế

Anh em miền Nam Trung-kỳ bị nạn, ban Cứu-tế Quảng-trị nào lạc quyên, nào tổ chức cuộc hát, nào xổ số tombola để lấy tiền trợ cấp; mấy cuộc đó đều được kết quả mỹ mãn cả, tấm nhiệt tâm của ban trị-sự, và lòng từ thiện của bà con thật là đáng khen. Nhưng không biết mấy món tiền ấy được bao nhiêu? Và đã gởi được bao nhiêu rồi?

Ai nấy đều ngóng cổ trông tin. Vậy xin hỏi thăm ông chỗ đó.

Ng. N.

QUẢNG-NAM

Linh tập đánh người một cách quá ngang

Hôm 24 Septembre, lối 4 giờ chiều, tên thợ rèn L. ở chợ Bàn-Thạch phủ Tamkỳ bị một bác linh tập ỷ quyền đánh cho một trận khá, hai bên phố ai cũng đều bất bình cho cái thủ đoạn dã man của bác áo vàng kia. Câu chuyện như vậy: Bác linh giác chợ đang đánh một anh gánh nồi đất vì chưa kịp quét chỗ ngồi, khi ấy tên thợ rèn L. đi ngang qua nói rằng: Đánh chi gớm vậy bác, để người ta dùng dằng quét..... Bác liếp sảo cái nư gian và cũng sẵn hơi men, xây lại đánh tên thợ rèn trên đầu đánh xuống, và kéo từ chợ vạn đến nhà xã Liêu. Tên thợ rèn là mấy thì là, còn roi của bác kia vẫn cứ trót trót!

Người ta làm việc gì trái phép thì có quan Đốc phạt, chớ sao đánh ngang như vậy? Huống câu nói của tên thợ kia, có cái gì phạm phép đâu! Rỏ chuyện

QUI-NHƠN

Lập nghĩa địa

Thành phố Qui-nhơn nếp làm mấy nước, nên Nhà nước sức phải dời hết mả mồ ra ngoài châu thành. Nhà nước định cho một số tiền mà không đủ, nên anh em các sở toà đương cùng nhau lập thành nghĩa địa dời bao nhiêu mồ hoang làm một cái chùa. Đây là một việc nghĩa vậy.

P. V.

PHAN-RÍ

Cử chỉ của hai thầy giáo Hoàng Lâm và Tăng hà Lộc

Bản báo tiếp được bài lai cảo sau này, xin đăng nguyên văn để làm tài liệu cho nhà Học chánh xét lại mà nghiêm trị một cách cho xứng đáng để làm gương cho các nhà mô phạm khác:

*

Từ khi thầy Hoàng-Lâm trợ giáo kiêm đốc giáo trường Pháp việt Phan-lý-Chàm chúng tôi, cùng thầy Tăng-bá-Lộc dạy lớp nhì, đổi lại từ năm ngoái đến nay, làm nhiều điều rất trái phép:

Thầy Hoàng-Lâm. 1·) Khi mới đổi đến buộc học trò cả trường đều đều góp mỗi trò là 0$15 để thầy ta sắm đồ cho viết, đến nay mực chưa hết lại bắt đóng thêm 0$10 nữa, tính ra trên 30$00 cả 2 lần.

Được học trò mới vào nạp đơn (demande d'admisson) phải có 0$12 đưa cho thầy, không cần giấy niêm 0$15.

Mỗi hàng bán nhãn (étiquette) bắt học trò cả trường phải mua 0$01 là 2 cái (mỗi vở đều phải dán).

2·) Ép học trò phải làm liền đối cùng góp mỗi trò là 1$00 để đưa chân thầy Tăng bá-Lộc lên xe hỏa ông già thầy này chết.

3·) Xoài (manguier Binh-thuận) mọc sau trường là xoài có chủ, thường năm chỉ được hái bán để độ khẩu cùng nuôi lấy vợ con, mà khi thấy đổi lại thì đánh nhẫn tâm đoạt gạo nhà nghèo: hai vợ chồng thầy xách cơm nằm lại gốc cây mà giữ hái.

4· Buộc học trò lớp nhứt lớn tuổi bị đuổi cho học không vào sổ cùng học trò ở lớp thầy ta phải học từ buổi chiều ngày thứ năm và buổi mai ngày chúa nhật, mỗi trò học không vào sổ một tháng phải giá 4$ còn học rò thường phải giá 2$00. Nếu không tuân thì học trò có vô sổ và không vô sổ tỉ dụ ta nói quyết rằng sẽ không cho giấy chứng chỉ (attestation).

5·) Học trò đã đậu bằng sơ học yếu lược hoặc có mention hoặc không mention nếu không lo liền (ít nữa mỗi trò là 20$00, thì khi nạch lên lớp bị chấm rớt, đuổ không cho học nữa, bảo về thưa cha mẹ đến tại nhà thầy mà nói chuyện (chuyện gì ???) rồi mới kêu cho học lại.

Thầy Tăng-hà Lộc

1·) Thầy Lộc cũng không vừa, muốn trả ơn trên, bắt học trò đậu bằng Sơ học (Primaire, đã đi lễ rồi mà lại phải làm lễ đối để ca tụng công đức thầy đốc giáo Hoàng Lâm.

2·) Lúc nghỉ hè khiến bàn ghế ở trường về tại nhà trọ mà giọy tư, mỗi trò bắt giá tiền trước một tháng là 2$, còn học trò lớp nhứt phải giá 3$; giọy dương nữa chừng (có trò học được nữa tháng, trò thì được 5, 3 ngày thầy ta nói có giấy sử lại cầm không cho giọy tư. Thế là thầy mang cả số bạc trên 80$00 của trên 40 trò Huấn về sử (Quảng-Nam), không trả lại cho trò nào cả! Nhưng cũng may nhờ có 2$ ấy, mà các trò đều được lên lớp, còn những trò không học tư với thầy thì dầu có đậu mention cũng chẳng cho lên lớp.

3·) Học trò trường làng đã đậu yếu lược khi đến trường Pháp việt học thầy ta không cho thi từ lớp ba (élémentaire) lên lớp nhì (moyen) buộc phải ở dưới lớp tư (préparatoire) thi lên.

4·) Bắt học trò toàn hai lớp nhì A và B đều phải ăn cơm tháng cùng học từ đêm và ngày thứ năm cho đến nhựt tại nhà trọ của thầy. Trò nào thường không học tư, hoặc vì nghèo, không có tiền lo cho thầy, trong buổi học cứ bị thầy dùng chà vỏ (maillet) đánh lên đầu luôn (!!).

Các thầy như thế có đáng làm mô phạm cho trẻ không? Theo mấy khoản kể trên thì thầy Lâm và thầy Lộc mà còn ở lại Phan-lý-Chàm ngày nào thì dân nghèo chúng tôi càng khổ với hai thầy ngày ấy.

Xin Nhà nước ghé mắt đến, chúng tôi rất đội ơn, và các con em rất lấy làm thâm cảm vậy.

Phụ huynh học trò

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỜN VALDA

dùng trúng lý, ngậm phải lúc thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau đóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh

NHỮNG LÁ

Sổ mủi, nghẹt mủi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xám, ván, ván

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhứt phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi lại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe, nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong, còn ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc « VĂN MINH GIỚI-YÊN HOÀN », hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim-la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các ngài cần thuốc chỉ xin gởi thơ bà bệnh cho mình bạch.

Đề bì cho chủ-nhân:

M. Trần - đắc - Sử

N. 38 rue des Pipes **HANOI**

NGU-TINH

Nhân - Tạo - Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị:

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, như là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ

Thuốc này đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* Thí-nghiệm Đông-dương *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỤ của nhà thuốc NĂM-SAO:

SINH-HUY

44 — *Maréchal Foch* — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÃ NƯỚC, nhãn « NĂM SAO » rất thần hiệu

Mỗi gói 0$15

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Boulevard Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trớ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v.... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trở bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$78 tại bổn hiệu (mua sỉ có hoa hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N· 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cũng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng đốc-Phương + CHOLON

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Bốn xứ nhà LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khởi rồi nó trong người nhọc mệt thêm nặng nguy thì càng có mủ, hay trong thịt nó buồn nhức khiến, hay sưng cái nhứt một cái, nám đã có mủ) vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn yếu trong xương, trong máu, hễ trở giới thì như vậy, bịnh này rất nguy hiểm về chuyện nhiễm, nếu đã nhiễm tới BA thì người ấy mang bịnh đau UẤT-CON (Hérédité) khi ấu nguyên bịnh, bằng huyết v. v, thì sinh đủ rối bời, nếu để con thì hay bỏng mắt, nên TIM-LA nhập CỐT, người khỏi nhưng trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINN cho nên trở giới hay nó, đau đớn, đau mình, đau cốt đau xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rồi, để ra bịnh ra bọc, để con thiếu nỗi nó, thiếu cái kia, là gì-cả đó quay ngó, vì cái nọc này nó chuyển-nhiễm mang tự tạo tinh thần, nếu mắc bịnh không tìm được là thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm mang mấy mươi đời, như con mang đó con cháu vậy, v. v, vì thế nhiều người thế không có bịnh mà xem mau thì trong có vi-trùng TIM-LA, cũng như bịnh HỜ LOÉN (Chancre-mou) bịnh này nó cũng có vi trùng HAILLER DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong máu, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bịnh này cũng có nhiều người chịt hại đến thân thể, vậy con người mắc phải các bịnh này đã nặng, hay bịnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lấy liều đồng ngày thuốc MIỄU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 87 phố Minh-mạng Sơn-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bịnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi hao gió không biết, thực thế vậy, nếu tên BA có thai bằng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU số nặng và bài 2p00, Đại-Lý LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue Quartier-Jaugal PHAN-THIẾT, PHÒNG 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bài à HANOI HỒ-VĂN-CHIỀU chez Vinh xuân Hiệu commerçant cửa Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên, ânnam được phòng, chủ nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-Liêu à Cochinchine nào ngài muốn làm thì gởi cho một tí tiền trước cứ bán hiệu gởi nhận bán giao ngân à nhau ai càng muốn làm đại-lý xin viết thơ về bổn-hiệu

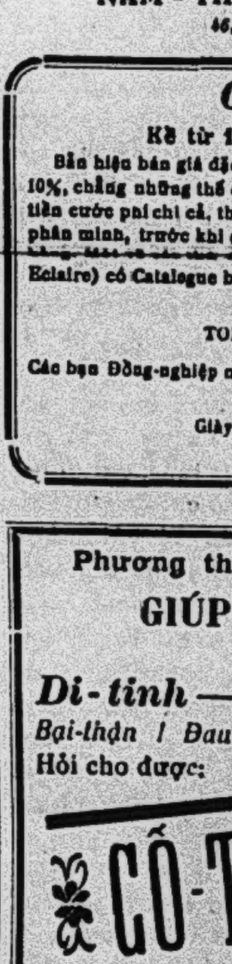

DẦU NỘI HÓA

Dầu là vật cần dùng hàng ngày cho quốc dân ta, từ xưa đến nay ta chỉ dùng dầu của người ngoại quốc, hàng năm chi phí về món dầu kể có mấy triệu bạc, thực khá tiếc thay! Ấy vì sự tiếc ấy, mà chúng tôi phải đã công khảo cứu dùng toàn vị thuốc nam mà chế tạo ra một thứ dầu gọi là « Nam-thiên-quất-thần » rất thơm, rất mạnh, công hiệu vô cùng, kiêm trị ba chứng ba bệnh, rất là linh nghiệm, đã được Hội-đồng-khoa-học xét nghiệm cấp cho văn bằng danh-dự sáng chế để giữ độc quyền thực là thứ dầu rất tốt, xưa nay chưa có thứ dầu nào sánh kịp không những chữa được nết các bệnh nguy hiểm cấp cứu, nó lại còn có cái đặc tính giải độc, tẩy uế và dùng được nhiều việc nữa, sẽ nói rõ trong toa. Bản đường nết sức nghiên cứu chế luyện để cống hiến cho đồng bào dùng thử một lần rất rõ, muốn cho lưu thông phổ cập cho hết thảy cả quốc dân trong ba kỳ đều biết đến thứ dầu này, cho nên dầu đã tốt lại đóng vào ve to, có hộp, có nhãn rất đẹp, mà giá bán rất rẻ, mỗi ve có 0$40. Can dùng nhiều người làm đại lý để bán thử dầu này ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương, hàng xin đóng đúng sẵn lòng chiếu cố đến dầu Nội-hóa, được ta giúp ích cho bản đường, và chấn hưng cho thực nghiệp nước nhà, sau ta giữ lấy môi lợi chung cho xã hội, khỏi mang tiếng ganh vàng đi đổ sông ngô. Ngài nào sẵn lòng mua dùng hay làm đại lý xin cứ gởi thơ cho bản đường thì bản đường sẽ gởi tặng mẫu dầu (échantillon) và cái rõ chương trình, thể lệ, đa tạ.

NAM - THIÊN - ĐƯỜNG DƯỢC - PHÒNG

46, rue Baninh à Nam-Dinh (Tonkin)

Giá đặc - biệt??

Kể từ 1er Août đến 30 Septembre 1932

Bản hiệu bán giá đặc-biệt theo như giá ở Catalogue đã định mà hạ xuống 10%, chẳng những thế các ngài mua hàng từ 10$00 trở lên lại không phải chịu tiền cước phí chi cả, thật là một nhà buôn bán có một không hai. Muốn được phần mình, trước khi các ngài định mua hàng nên gởi 1 cái tem 6 xu lấy mẫu hàng thứ các thứ mũ dạ đẹp kỵ để Chauton giày giày May (Fermeture Eclaire) có Catalogue biếu các ngài ở xa.

AN-THÀNH

TONKIN — *37 Phố Hàng Bèo* — HANOI

Các bạn Đồng-nghiệp muốn mua da cùng các đồ phụ tòng để làm giày, bản hiệu sẽ tính giá Đặc-biệt.

Giày AN-PHƯỢNG ở Tourane - Marché

ĐẸP NHẤT

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI!

GIÚP BẠN THANH-NIÊN!

về chứng

Di-tinh — Mộng-tinh — Hoạt-tinh!

Bại-thận! Đau lưng! Mỏi vai!

Hỏi cho được:

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu SINH-HUY *44 Mi Foch Vinh*

Tám hội thể-dục ở Vinh!

Toàn dùng **BALLON** *règlementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì: chắc chắn! da tốt! khâu kỹ! tròn! không nặng quá! không nhẹ quá! giá rẻ: 0$80 cả Vessie!

Hội nào muốn đặt Maillot???

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trọn đủ tất cả, kể ra các bệnh đưa kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-ÁNH

57 - phố Đình - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

HUẾ

CÂU CHUYỆN GIỮA ĐƯỜNG

— Bà Tham, bà làm gì mà ngó nhóm nhóm như muốn tìm phố nào mà mua gì đó phải không?

— Ủa, chào bà Phán. Tôi đang tìm nhà hàng tơ lụa thiệt tốt để mua.

— Vậy, bà không biết tiệm Bombay Narsindas Begamal đường Paul-Bert số 123 hay sao? Tại đó bán các thứ hàng thiệt tốt bề đẹp mà giá rất rẻ. Ở đây có bán đủ thứ hàng Bombay, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Nhựt và hàng Mỹ. Vậy xin mời bà lại mua ngay đi, kẻo hàng tốt người ta mua hết. H. B

NẾU TA PHẢI ĐAU

Về bệnh dạ-dầy, bệnh khó-tiêu, bệnh táo kết, bệnh sống-[illegible] bệnh tê-thấp, nhức-đầu, chóng-mặt, v. v. Nếu ta phải bệnh thoát-sang, bệnh nổi-gân-xanh, bệnh lở nhọt ở đui, bệnh ngoài-da, bệnh hắc-điến, bạch-điến, hắc-lào, nhọt-sưng, ngứa-ngáy, v. v.

Ta nên trừ tiệt ngay những căn nguyên bệnh ấy đi, ta nên uống

TISANE des CHARTREUX de DURBON

làm bằng nguyên liệu các cây ở núi Alpes, lọc sạch máu sấu và cho ta sức khoẻ cũng như thuốc ấy đã cứu được muôn vàn người khác.

Nếu ta bị xanh sao, vàng bủng, yếu gân, phiền-muộn, mệt nhọc, không có sức lực, ta nên theo phương thuốc dùng hợp là PILULES SUPERTONIQUES và thuốc TISANE vừa lọc máu sấu lại vừa bồi bổ, thì ta sẽ chóng được lại nghỉ và rất khoẻ mạnh.

CÁCH DÙNG VÀ GIẤY CHỨNG THỰC

Phòng thí nghiệm quan J. BERTHIER à GRENOBLE (Nước Pháp)

Imprimerie TIẾNG - DÂN — HUẾ

Directeur-Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG